

Số: 104/2023/QĐST-HNGĐ

Long Thành, ngày 27 tháng 4 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH**

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 242/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Ông Phan Tấn C, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Tổ 20, khu K, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đ.

+ Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1975.

HKTT: 31/3 NBK, phường ĐK, Quận 1, thành phố H.

Địa chỉ: Số 252/31 đường BTN, khu phố 2, phường TD, thành phố B, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Tấn C – bà Nguyễn Thị Mỹ H thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Các đương sự trình bày không có.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự trình bày không có.

[4] Về nợ chung: Các đương sự trình bày không có.

Về lệ phí: Ông C – bà H chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phan Tấn C và bà Nguyễn Thị Mỹ H.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không xem xét.

- Về nợ chung: Không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện ông Phan Tấn Ch – bà Nguyễn Thị Mỹ H chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0009228 ngày 28/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành (Ông C, bà H đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND H. Long Thành (1);
 - Đương sự (2);
 - Lưu hồ sơ vụ án (3);
 - UBND TT.L
- (Số 56 ngày 27/4/2020) (1).

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc An